

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2019/HS-ST
Ngày 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1979 tại Cà Mau; nơi thường trú: Ấp T, xã M, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị Ngh; có vợ tên Nguyễn Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 29-12-2018, có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 18-7-2019, bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; nơi thường trú: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 29-12-2018, có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 04-10-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can

Nguyễn Thanh B thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Võ Thành Nh, sinh năm 1981; địa chỉ: Xã A, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Tám Ng thuộc khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn Th, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 3, khu phố T, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M, Nguyễn Thanh B và ông Võ Thành Nh là bạn bè quen biết với nhau, cùng tạm trú tại khu nhà trọ Tám Ng thuộc khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương. M và ông Nh ở chung tại phòng trọ số 40, B ở tại phòng trọ số 02 khu nhà trọ Tám Ng. Nguyễn Văn M có nợ Nguyễn Thanh B số tiền 1.000.000 đồng nhưng không có tiền để trả cho B nên ngày 29-12-2018, M nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của ông Nh để đưa B đi cầm lấy tiền trả cho B và tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định này, khoảng 15 giờ cùng ngày, M gọi B qua phòng trọ của mình để nói chuyện, trong lúc nói chuyện thì M nói với B là chiều Nh đi làm về M sẽ lấy điện thoại của Nh đưa cho B đi cầm thì B đồng ý và đi về phòng trọ của mình. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29-12-2018, ông Nh đi làm về nhìn thấy M đang ở phòng trọ nên ông Nh đưa điện thoại Samsung Galaxy A7 cho M mượn để xem phim, M cầm lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng có ốp lưng màu đen của Nh đưa để xem phim. Khi M đang sử dụng điện thoại khoảng 05 phút thì ông Nh đi tắm. Lúc này, M cầm điện thoại đi ra trước cửa phòng trọ rồi kêu B đang ở phòng trọ số 2 và nói “đem đi cầm đi”, khi nghe M nói vậy thì B đem chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 đi cầm. Sau khi đưa điện thoại cho B, thì M đi vào nằm trong phòng. Bảo cầm lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng có ốp lưng màu đen đi bộ đến tiệm cầm đồ Tiến Đạt 2 thuộc khu phố T, phường H, thị xã U gặp ông Bùi Văn Th (người quản lý tiệm cầm đồ) cầm điện thoại di động được số tiền 2.500.000 đồng, rồi B đi chơi game, không quay về đưa tiền cho M. Sau khi tắm xong, ông Nh đi ra hỏi M “điện thoại di động đâu” thì M nói “nãy giờ nằm ngủ không biết, chắc ai lấy rồi”, nghe M nói vậy nên ông Nh đã đến Công an phường H trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo và xác minh ban đầu, Công an phường H đã mời Nguyễn Văn M và Nguyễn Thanh B về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc M khai nhận hành vi chiếm đoạt điện thoại Samsung Galaxy A7 của Nh rồi đưa cho B đi cầm tại tiệm cầm đồ, B khai nhận hành vi đi cầm chiếc điện thoại do M đưa tại tiệm cầm đồ Tiến Đạt 2. Sau khi cầm điện thoại được 2.500.000 đồng thì B chơi game hết 200.000 đồng, còn 2.300.000 đồng giao nộp cho Cơ quan công an.

Sau khi lập hồ sơ, Công an phường Tân Hiệp tiến hành bàn giao Nguyễn Văn M và Nguyễn Thanh B cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 27/KLTS-TTHS ngày 11-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên xác định giá trị chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 bị chiếm đoạt là 6.850.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 214/CT-VKSTU ngày 01-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Thanh B về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ông Võ Thành Nh đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông Bùi Văn Th yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B phải bồi thường lại số tiền 200.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo B đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Bùi Văn Th có hành vi nhận cầm điện thoại Samsung Galaxy của Nguyễn Thanh B mang đến cầm cố. Quá trình điều tra xác định, ông Th không biết chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 mà B mang đến cầm cố là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không xử lý đối với hành vi của ông Th.

Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Các bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29-12-2018, tại nhà trọ Tám Ng thuộc khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương Nguyễn Văn M lợi dụng sự tin tưởng của bị hại Võ Thành Nh cho mượn chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 để sử dụng rồi thực hiện hành vi chiếm đoạt. Nguyễn Thanh B có hành vi giúp sức cho Nguyễn Văn M mang điện thoại đi cầm tại tiệm cầm đồ Tiến Đạt 2 với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 6.850.000 đồng (Sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 214/CT-VKS.TU ngày 01-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại khu vực xảy ra vụ án. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Văn M là người khởi xướng, bị cáo Nguyễn Thanh B thực hiện với vai trò giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Sau khi phạm tội bị cáo M đã bỏ trốn gây khó khăn cho Cơ quan tiến hành tố tụng nên mức án phải cao hơn bị cáo B.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, tài sản thu hồi trả lại bị hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét thấy, mức án Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, đối với bị cáo M bản thân không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát. Hướng xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Đối với ông Bùi Văn Th có hành vi nhận cầm điện thoại Samsung Galaxy của Nguyễn Thanh B nhưng ông Th không biết tài sản bị cáo B mang đến cầm do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không đề nghị xử lý đối với ông Th là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn Th yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B phải bồi thường số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), bị cáo B đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh B không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo B.

- Đối với số tiền 2.300.000 đồng là số tiền của ông Bùi Văn Th cầm cố chiếc điện thoại của Nguyễn Thanh B nên trả lại cho ông Th. Tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

[10] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với Nguyễn Văn M và cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thanh B để đảm bảo việc thi hành án.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Thanh B phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-7-2019.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo

Nguyễn Thanh B 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải bồi thường cho ông Bùi Văn Th số tiền 200.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B: 01 Chứng minh nhân dân số 385723929 mang tên Nguyễn Thanh B.

- Trả lại cho ông Bùi Văn Th số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án trả lại cho ông Bùi Văn Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-6-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

Bùi Thị Bích Hạnh

